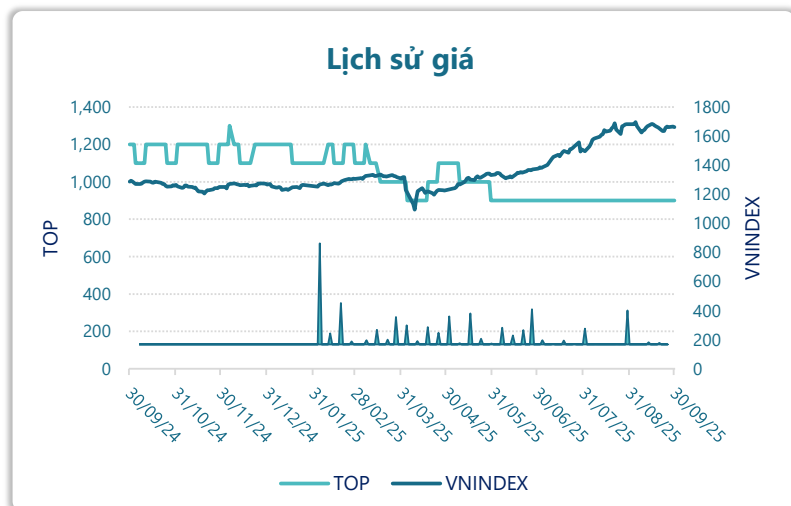


CTCP Phân phối Top One (UPCOM: TOP)



Thông tin giao dịch	30/09/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	900
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	1,300
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	900
SL cổ phiếu LH	25,350,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	
% sở hữu nước ngoài	1.2%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	23
P/E	
EPS	

DT thuần
Q3/25

0.01

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.01 | -26.3%

LN sau thuế
Q3/25

0.00

tỷ VNĐ

Tỷ suất lãi EBIT
Q3/25

9.9%

#VALUE!

DT thuần
9T 2025

0.04

tỷ VNĐ

LN sau thuế
9T 2025

-0.04

tỷ VNĐ

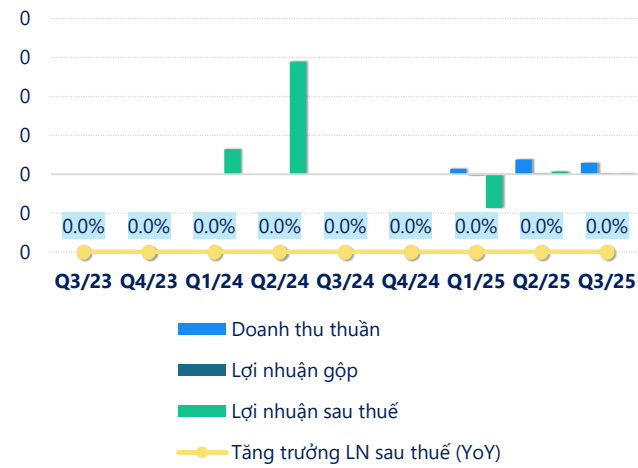
ROE
Q3/25

#VALUE!

#VALUE!

tỷ VNĐ

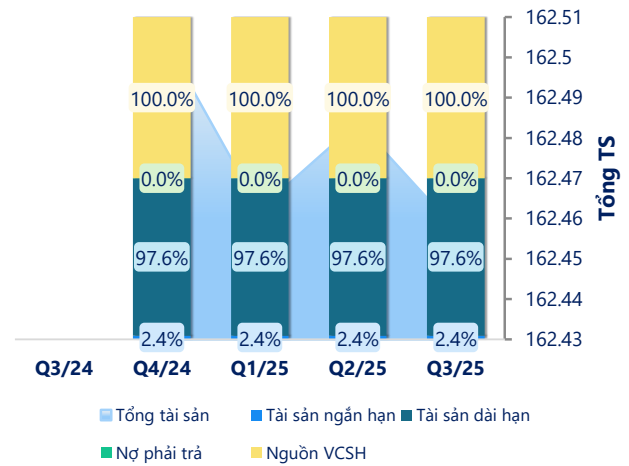
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

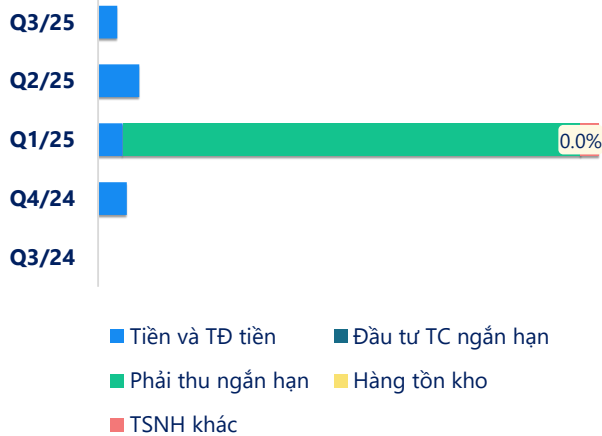
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



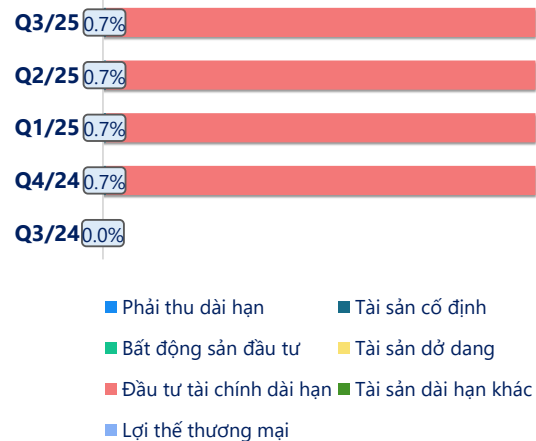
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

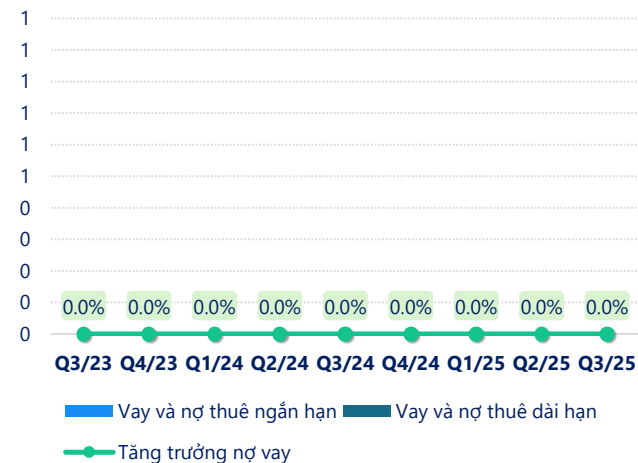
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

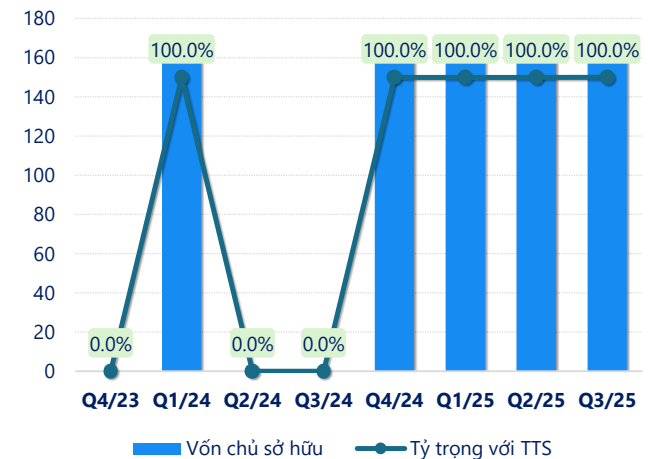
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

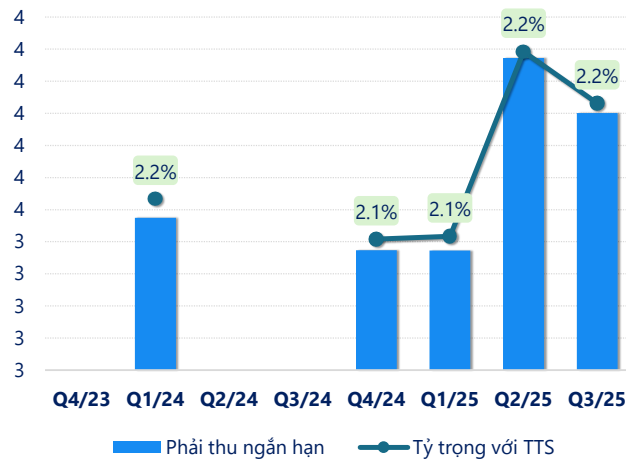
tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



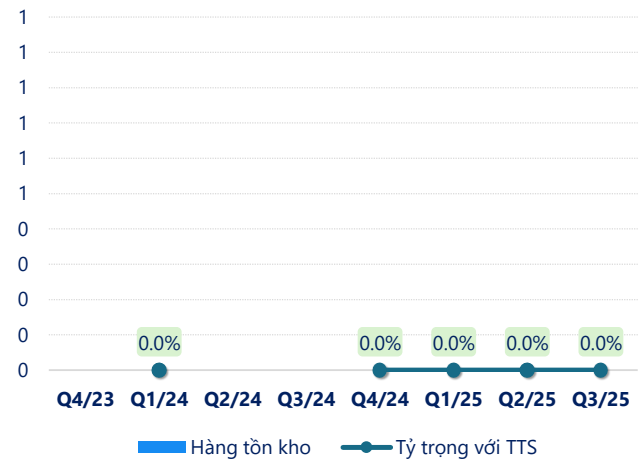
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


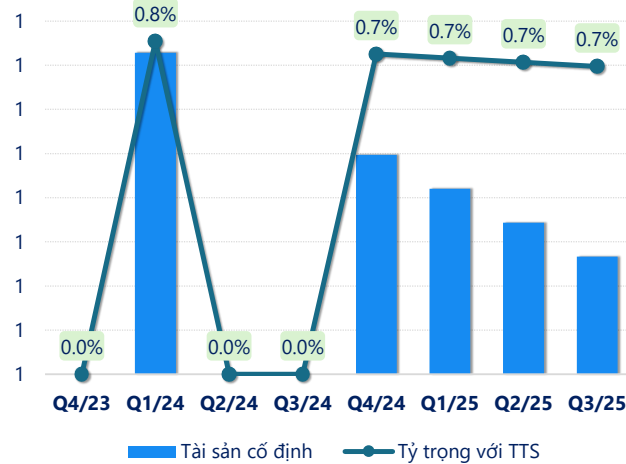
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


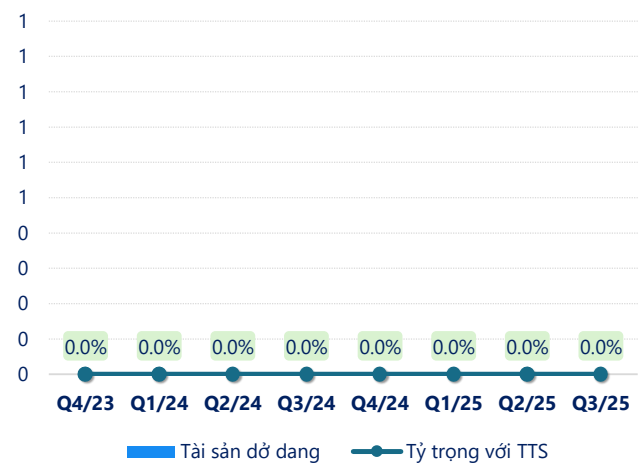
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

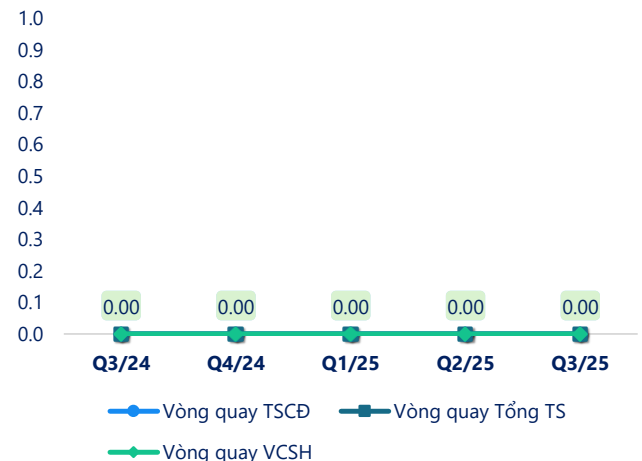
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Tổng tài sản		163	162	162	162
Tài sản ngắn hạn		3.89	3.86	3.90	3.88
Tiền và tương đương tiền		0.22	0.19	0.31	0.15
Đầu tư tài chính ngắn hạn		0.15	0.15	0	0.17
Phải thu ngắn hạn		3.49	3.49	3.55	3.53
Hàng tồn kho		0	0	0	0
Tài sản ngắn hạn khác		0.03	0.03	0.03	0.03
Tài sản dài hạn		159	159	159	159
Phải thu dài hạn		0	0	0	0
Tài sản cố định		1.18	1.16	1.15	1.13
Bất động sản đầu tư		0	0	0	0
Tài sản dở dang		0	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn		157	157	157	157
Tài sản dài hạn khác		0	0	0	0
Lợi thế thương mại		0	0	0	0
Nợ phải trả		0.04	0.04	0.06	0.03
Nợ ngắn hạn		0.04	0.04	0.06	0.03
Vay và nợ thuê ngắn hạn		0	0	0	0
Phải trả người bán ngắn hạn		0.02	0.02	0.05	0.02
Nợ dài hạn		0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn		0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu		162	162	162	162
Vốn chủ sở hữu		162	162	162	162
Vốn điều lệ		254	254	254	254
Kinh phí và quỹ khác		0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)